

# Tổng quan kinh tế năm 2007, triển vọng 2008

NGUYỄN SINH CÚC (\*)



Ảnh Hòa Tấn

Năm 2007, tình hình kinh tế nước ta phát triển trong bối cảnh có nhiều khó khăn do thiên tai, dịch bệnh trên diện rộng, gây thiệt hại nặng nề, thị trường, giá cả thế giới biến động bất lợi. Thuận lợi và thời cơ do VN vào WTO tuy có nhưng không nhiều... Bối cảnh đó đã tác động trực tiếp, toàn diện đến quá trình và kết quả sản xuất, kinh doanh của các ngành, các doanh nghiệp và xu thế biến động thị trường, giá cả trong nước.

## 1. Tổng quan năm 2007

Bức tranh toàn cảnh kinh tế VN năm 2007 có nhiều điểm sáng nổi bật hơn năm 2006, tuy nhiên các điểm mờ nhạt vẫn còn ở mức độ khác nhau.

### Những điểm sáng nổi bật:

Kinh tế tăng trưởng cao, cơ cấu kinh tế chuyển dịch theo hướng tiến bộ là thành tựu nổi bật nhất, cơ bản nhất của nền kinh tế VN năm 2007. Tổng sản phẩm trong nước (GDP) tăng 8,44 %, đạt kế hoạch đề ra (8,0-8,5%), cao hơn năm 2006 (8,17%) và là mức cao nhất trong vòng 11 năm gần đây. Với tốc độ này, VN đứng vị trí thứ 3 về tốc độ tăng GDP năm 2007 của các nước châu Á sau Trung Quốc (11,3%) và Ấn Độ (khoảng 9%) và cao nhất trong các nước ASEAN (6,1%). Tốc độ tăng trưởng GDP cả 3 khu vực kinh tế chủ yếu đều đạt mức khá: Khu vực nông lâm nghiệp và thủy sản ước tăng 3,0% so với mức 3,32% cùng kỳ 2006, khu vực công nghiệp và xây dựng tăng 10,33% (riêng công nghiệp tăng 10,32%) so với mức 10,4% và 10,32% cùng kỳ và khu vực dịch vụ tăng 8,5% so với mức

8,29% của năm 2006. (Tính theo giá so sánh năm 1994).

Cơ cấu kinh tế theo giá thực tế chuyển dịch theo hướng tích cực. Tỷ trọng GDP khu vực nông lâm nghiệp thủy sản giảm còn dưới 20,0% so với 20,81% năm 2006, khu vực công nghiệp và xây dựng tăng dần và chiếm trên 41,7% so với 41,56% và khu vực dịch vụ tăng nhẹ, chiếm 38,30% so với 38,08% trong 2 năm tương ứng. Nét mới trong năm 2007 là tỷ trọng khu vực dịch vụ tăng cao và tốc độ tăng khá ổn định, quý sau cao hơn quý trước, trong điều kiện có khó khăn nhiều mặt, nhất là dịch vụ vận tải, du lịch, thương mại, tài chính ngân hàng trong bối cảnh hội nhập WTO.

Tình hình tài chính lành mạnh. Thu chi ngân sách nhà nước cân đối, bội chi ngân sách trong phạm vi Quốc hội cho phép. Tổng thu ngân sách nhà nước cả năm 2007 ước đạt 287.900 tỷ đồng, vượt dự toán cả năm (dự toán 281.900 tỷ đồng) và tăng 11,6% so với năm 2006. Các khoản thu có tỷ trọng lớn đều đạt mức kế hoạch.

Tổng số chi NSNN cả năm 2007 ước đạt dự toán năm. Bội chi ngân sách cả năm ước đạt 5% GDP.

Kết quả tăng trưởng kinh tế vĩ mô và ổn định nền tài chính quốc gia năm 2007 như trên có nguyên nhân trực tiếp là các ngành sản xuất và dịch vụ tiếp tục phát triển và tăng trưởng cao.

Thu hút vốn đầu tư nước ngoài đạt mức kỷ lục: Ước tính vốn đăng ký mới và vốn tăng thêm của các dự án cũ bổ sung cả năm 2007 đạt 20,3 tỷ

(\*) Phó giáo sư, tiến sĩ, Tổng cục thống kê

USD, tăng 8,3 tỷ USD, (68,8%) so năm 2006 (12 tỷ USD), vượt kế hoạch 7 tỷ USD và là mức cao nhất từ trước đến nay. Vốn đầu tư mới 17 tỷ USD, với 1.500 dự án, chủ yếu tập trung vào dịch vụ 63,7% và công nghiệp 35,0%. Ngành nông lâm nghiệp thủy sản 1,3%.

Nét mới trong thu hút vốn FDI năm 2007 là cơ cấu đầu tư đã chuyển dịch từ công nghiệp sang lĩnh vực dịch vụ khách sạn, căn hộ cho thuê, nhà hàng, du lịch, tài chính, ngân hàng... Địa bàn đầu tư cũng chuyển mạnh đến các vùng ít dự án như miền Trung, miền Bắc, trong đó có nhiều dự án vốn đăng ký lên đến trên 1 tỷ USD. Năm 2007, cả nước có 52 địa phương thu hút vốn FDI. Các tỉnh miền Trung cả năm 2007 đã thu hút 3,3 tỷ USD vốn đầu tư đăng ký mới, tăng 264,5% so với năm 2006 và gần bằng số vốn FDI của 18 năm trước đó cộng lại (3,5 tỷ USD).

Vốn đầu tư thực hiện 2007 ước đạt 5,1 tỷ USD, tăng 1,2 tỷ USD (30,7%) so năm 2006 (39,56 tỷ USD).

Cùng với tăng vốn FDI, lượng kiều hối đổ về VN tiếp tục tăng cao. Dự kiến cả năm 2007, lượng kiều hối của người VN ở nước ngoài gửi về qua kênh chính thức đạt gần 8 tỷ USD so với mức 5,7 tỷ USD năm 2006. Nguồn vốn kiều hối năm 2007 chủ yếu là giúp người thân trong nước đầu tư chứng khoán, kinh doanh địa ốc, một phần mua sắm tài sản, hàng hoá, lễ hội vào dịp cuối năm.

Vốn đầu tư gián tiếp từ thị trường chứng khoán cả năm ước đạt trên 5,3 tỷ USD, vốn ODA 5,4 tỷ USD.

Xuất khẩu đạt mức cao nhất từ trước đến nay và tăng trưởng với tốc độ cao: Ước tính cả năm kim ngạch xuất khẩu đạt 48,4 tỷ USD, tăng 21,5% so năm 2006 (7,9 tỷ USD) và vượt 15,5% so kế hoạch. Trong đó khu vực kinh tế trong nước chiếm 42% và tăng 22,3%; khu vực FDI chiếm 58% và tăng 18,4%, (kể cả dầu thô) nếu không có dầu thô, tăng

30,4% so với năm 2006). Có 10 mặt hàng đạt trên 1 tỷ USD. Hàng có kim ngạch xuất khẩu cao nhất là: dầu thô trên 8 tỷ USD, dệt may đạt 7,8 tỷ USD, tăng 31%; giày dép tăng 9,5%; thủy sản, tăng 11,9%; sản phẩm gỗ tăng 23,7%; điện tử, máy tính tăng 24,6%. Hàng gạo xuất khẩu đạt 4,5 triệu tấn giảm 3,4% nhưng kim ngạch 1,5 tỷ USD tăng 14% do giá xuất khẩu thế giới tăng. Hàng cà phê đạt tăng 72,7, cao su tăng 5,3% so với năm 2006.

Du lịch khởi sắc: Chung cả năm 2007 cả nước đã đón trên 4,2 triệu lượt khách quốc tế, tăng 19% so cùng kỳ 2006, là mức cao nhất từ trước đến nay.

Sản xuất công nghiệp tăng trưởng khá cao. Tính chung năm 2007, giá trị sản xuất công nghiệp (theo giá so sánh 1994) ước tăng 17,1% so với năm 2006, khu vực doanh nghiệp nhà nước tăng 10,4% (Trung ương quản lý tăng 13,4%; địa phương quản lý tăng 3,5%); khu vực ngoài nhà nước tăng 20,9%; khu vực có vốn đầu tư nước ngoài tăng 18,0% (Dầu mỏ và khí đốt giảm 7,37%, các ngành khác tăng 23,1%). Các ngành sản phẩm tăng khá: máy công cụ tăng 74,5%; điều hoà nhiệt độ tăng 56,9%; động cơ điện tăng 26,2%; máy giặt tăng 24,7%; quạt điện tăng 20,3%. Khai thác dầu thô và khí hoá lỏng giảm so cùng kỳ. Nhiều tỉnh, thành phố có qui mô sản xuất công nghiệp lớn đều đạt tốc độ tăng trưởng cao nhưng chưa đều: Hà Nội tăng 19,9%; Vĩnh Phúc tăng 41,8%; Hà Tây tăng 24,9%; Bình Dương tăng 24,6%; Đồng Nai tăng 22,4%; Cần Thơ tăng 17,3%.

Trong khó khăn, nông nghiệp vẫn phát triển toàn diện, khá ổn định. Giá trị sản xuất nông lâm nghiệp thủy sản tăng 4,6%, trong đó nông nghiệp tăng 2,8%, thủy sản tăng 11% so năm 2006. Tổng sản lượng lương thực có hạt năm 2007 ước đạt 39,9 triệu tấn, tăng 329 nghìn tấn so năm 2006; trong đó sản

lượng lúa đạt 35,59 triệu tấn, và bằng năm 2006, sản lượng ngô đạt 4,1 triệu tấn, tăng 311 nghìn tấn và tăng 8,2%. Sản lượng thịt hơi xuất chuồng tăng gần 4%. Sản lượng thủy sản đạt trên 4,1 triệu tấn, tăng 11% so năm 2007. An ninh lương thực quốc gia được giữ vững, số hộ và số khẩu thiếu đói giảm so năm trước. Xuất khẩu gạo đạt kế hoạch đề ra.

Những thành tựu trên đây đã nâng vị thế của VN lên tầm cao mới. Quy mô nền kinh tế đã lớn mạnh hơn so năm 2006. Thu nhập quốc dân theo GDP năm 2007 tính bình quân đầu người đạt 835 USD, tăng 15 USD so kế hoạch. Dự trữ ngoại tệ đạt 20 tỷ USD, là mức cao so với các năm trước. Trong bối cảnh thiên tai, dịch bệnh của năm 2007, những kết quả đạt được về kinh tế như trên là những thành tựu to lớn, cơ bản và rất đáng tự hào. Nguyên nhân của những thành tựu đó có nhiều, trong đó đường lối đổi mới đúng đắn của Đảng và các chính sách kinh tế tài chính có tác dụng kích thích sản xuất, mở rộng dịch vụ của Nhà nước và sự điều hành của Chính phủ có vai trò quyết định.

Thành tựu đó của kinh tế cũng được quốc tế thừa nhận. Chuyên gia kinh tế trưởng của Ngân hàng Thế giới (WB) Martin Rama, đánh giá: "VN tăng trưởng kinh tế tốt. Năm nay, đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI) cũng tăng mức kỷ lục cả về vốn cam kết và vốn thực hiện, cho thấy tín hiệu tích cực từ cải cách đang hấp dẫn các nhà đầu tư. Chi trả nợ nước ngoài đạt kế hoạch. Nợ công và nợ nước ngoài vẫn ở mức kiểm soát được. Thị trường chứng khoán đi vào ổn định." (Báo Tuổi trẻ ngày 30.11.2007).

#### **Những điểm mờ nhạt:**

Chỉ số giá tiêu dùng tháng 12.2007 tăng 12,6% so với tháng 12.2006. Đây là tốc độ tăng giá cao nhất trong những năm gần đây, vượt qua tốc độ tăng GDP và không đạt mục tiêu đề ra. Nhóm hàng tăng giá cao nhất trong 12 tháng qua là hàng ăn và dịch vụ ăn uống tăng 18,9%,

riêng lương thực tăng 15,4%; giá thực phẩm tăng 21,16%; nhà ở và vật liệu xây dựng tăng 17,12%, đồ dùng và dịch vụ khác tăng 9,02%, phương tiện đi lại tăng 7,27%; giá dược phẩm, y tế tăng 7,05% và giá hàng may mặc mũ nón giày dép tăng 6,7%. Giá cả tiêu dùng khu vực thành thị tăng 13,29%, khu vực nông thôn tăng 11,99% so 12.2006.

Nguyên nhân tăng giá: Về khách quan, giá thế giới tăng, thiên tai, dịch bệnh lan rộng, gây thiệt hại nặng nề. Nhưng nguyên nhân chủ quan cũng không ít. "Việc lúng túng trong điều hành thị trường tiền tệ cũng là một lý do khiến tốc độ tăng giá tiêu dùng (CPI) vượt quá tốc độ tăng GDP" (Đánh giá của Thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng tại hội nghị KH&ĐT năm 2007 ngày 30.11.2007)". Còn đánh giá của chuyên gia kinh tế WB tại Hà Nội: "Lượng tiền lưu thông quá lớn, tỷ lệ tăng tín dụng trên 38%, so với tốc độ tăng GDP khoảng 8%, thì con số đó là rất nhiều, dù cho các ngân hàng thương mại phải tăng tỷ lệ dự trữ, nhưng lượng tiền lưu thông vẫn rất nhiều".

Nhập siêu lớn. Cả năm, nhập siêu ước lên tới trên 12 tỷ USD, bằng 25% kim ngạch xuất khẩu. Kim ngạch nhập khẩu cả năm 2007 ước đạt 57,7 tỷ USD, tăng 33% so năm 2006. Nguyên nhân khách quan, giá cả nguyên liệu, nhiên liệu, vật liệu thị trường thế giới tăng cao. Nguyên nhân chủ quan do lúng túng trong điều hành xuất nhập khẩu của Nhà nước và các doanh nghiệp. Tốc độ tăng kim ngạch nhập khẩu cao hơn nhiều so với tốc độ tăng kim ngạch xuất khẩu; công tác dự báo thị trường chưa tốt, chất lượng hàng hoá xuất khẩu chưa cao, sức cạnh tranh còn hạn chế.

Tiến độ giải ngân vốn đầu tư XDCB cả năm rất chậm. Nhiều Bộ ngành TW đạt thấp nhất là GTVT, NN&PTNT, do công tác quy hoạch, giải phóng mặt bằng và thủ tục hành chính và nhất là giá cả vật tư như sắt

thép, phôi thép, xi măng trên thị trường thế giới và trong nước tăng cao, nhiều nhà thầu không thực hiện được hợp đồng, tiến độ giải ngân chậm.

Chất lượng tăng trưởng kinh tế chưa cao, chưa đều và chưa bền vững. Trong công nghiệp, tốc độ tăng trưởng giá trị sản xuất khá cao 17,1%, nhưng tốc độ tăng trưởng giá trị tăng thêm vẫn thấp khoảng 10,4%. Khoảng cách chênh lệch giữa 2 tốc độ vẫn là gần 7%, chưa giảm so năm 2006. Nguyên nhân có nhiều, công nghiệp chế biến phụ thuộc vào nguyên liệu, vật liệu phụ nhập khẩu với giá cả tăng cao, nhất là dệt may, sắt thép, thị trường chưa thật ổn định, sức cạnh tranh còn thấp. Chất lượng tăng trưởng xuất khẩu cũng chưa thật vững. Dệt may là thí dụ. Ngành dệt may VN tuy đạt 7,8 tỷ USD năm 2007 tăng 30% so năm 2006, song còn nhiều vấn đề còn tồn tại lớn. Sản xuất ngành này còn phụ thuộc quá nhiều vào nguyên liệu, phụ liệu nhập khẩu, chi phí cao, giá bán cao, nhiều DN chưa có thương hiệu. Xuất khẩu gạo đạt kế hoạch và giá tăng cao nhưng nguồn cung thiếu phải nhập lúa Campuchia hàng trăm nghìn tấn với giá cao nên hiệu quả thấp, lợi ích của nông dân trồng lúa không tăng tương xứng.

Tuy nhiên những hạn chế và bất cập trên đây là khó tránh khỏi trong bối cảnh có nhiều khó khăn khách quan, nhất là thiên tai, dịch bệnh và sự biến động thất thường của thị trường thế giới, trong khi nền kinh tế VN đang trong quá trình chuyển đổi và bước đầu hội nhập. So với những thành tựu to lớn đã đạt được, những hạn chế và bất cập đó chỉ là thứ yếu, tạm thời, không cơ bản. Mặt khác một số hạn chế cũng có yếu tố tích cực như nhập siêu chủ yếu là do nhập nguyên vật liệu, máy móc phục vụ sản xuất năm 2008, mua máy bay, nhập thiết bị nhà máy lọc dầu. Kinh tế vĩ mô ổn định, giá trị đồng tiền giữ vững, tỷ giá hối đoái

không bị đảo lộn, đời sống dân cư được cải thiện. Thu nhập của người dân bình quân đầu người năm 2007 tăng 5,8% so năm 2006, sau khi đã trừ tốc độ tăng giá. Tổng sức mua xã hội năm 2007 vẫn tăng 22%. Đó là những tín hiệu vui, là tiền đề vật chất và động lực tinh thần để cả nước bước vào năm 2008 với niềm tin: đủ khả năng hoàn thành kế hoạch đã đề ra.

## 2. Triển vọng năm 2008

Kỳ họp thứ II Quốc hội khóa XII đã thông qua kế hoạch phát triển kinh tế-xã hội năm 2008, trong đó có các chỉ tiêu chủ yếu về kinh tế: Tốc độ tăng GDP đạt từ 8,5%-9%; tốc độ tăng giá tiêu dùng thấp hơn tốc độ tăng GDP; tỷ lệ tổng vốn đầu tư phát triển toàn xã hội đạt 42% GDP; tổng kim ngạch xuất khẩu tăng 20-22%... Các mục tiêu đó tuy có cao hơn năm 2007 nhưng hoàn toàn có thể đạt được vì các lý do sau đây:

- Với kết quả tăng trưởng kinh tế và thu chi ngân sách như năm 2007, thể và lực của nền kinh tế VN khi bước vào năm 2008 đã tăng lên. Quy mô nền kinh tế đã đạt mức 1.144 nghìn tỷ VND (giá thực tế) tương đương 71,3 tỷ USD.

- Nhiều công trình xây dựng kết cấu hạ tầng kinh tế đang được khẩn trương hoàn thiện để đưa vào phục vụ sản xuất, kinh doanh dịch vụ năm 2008. Ngay cả một bộ phận không nhỏ kim ngạch nhập khẩu tăng cao năm 2007 cũng là để thực hiện kế hoạch đầu năm 2008.

- Nguồn vốn đầu tư phát triển năm 2008 dồi dào, đạt khoảng 38 tỷ USD do sự gia tăng vốn FDI đăng ký mới và bổ sung trong năm 2007, vốn ODA, Vốn kiều hối gần 8 tỷ USD; vốn đầu tư gián tiếp khoảng 6 tỷ USD.

- Năm 2008 là năm thứ 2 VN thực hiện các cam kết WTO nên thời cơ mở rộng thị trường xuất nhập khẩu và hợp tác bình đẳng với 150 nước thành viên chắc chắn được mở rộng. Đó là cơ hội để kinh tế VN tăng tốc và đạt các mục tiêu đề ra ■